

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thành lập thị trấn Hương An, huyện Quế Sơn**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam

Thực hiện Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị định số 62/2011/NĐ-CP ngày 26/7/2011 của Chính phủ về thành lập thành phố thuộc tỉnh, thị xã, quận, phường, thị trấn và Thông tư 02/TT/2012/TT-BNV ngày 15/6/2012 của Bộ Nội vụ về Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 62/2011/NĐ-CP;

Đến nay, Ủy ban nhân dân huyện Quế Sơn đã hoàn thành việc lập các hồ sơ, thủ tục để thành lập thị trấn Hương An theo đúng quy định hiện hành. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án thành lập thị trấn Hương An, cụ thể như sau:

**1. Sự cần thiết thành lập thị trấn Hương An, huyện Quế Sơn:**

Xã Hương An có vị thế là đầu mối giao thông quan trọng của huyện Quế Sơn, có Quốc lộ 1A đi qua, là điểm đầu của Tỉnh lộ ĐT 611 đi các huyện phía Tây của tỉnh. Được sự quan tâm của Chính phủ, các Bộ ngành ở Trung ương và Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện Quế Sơn đã đầu tư xây dựng, từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật của khu vực, theo hướng công nghiệp – thương mại – dịch vụ, từ đó tạo ra động lực góp phần đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đưa xã Hương An phát triển toàn diện về kinh tế - xã hội theo đúng định hướng.

Ngày 15/5/2018, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 298/QĐ-TTg về phê duyệt Quy hoạch tổng thể đến năm 2030, trong đó định hướng phát triển Khu công nghiệp Đông Quế Sơn, thuộc xã Hương An, huyện Quế Sơn; ngày 07/10/2016, UBND tỉnh Quảng Nam có Quyết định số 3497/QĐ-UBND về phê duyệt quy hoạch chung đô thị Hương An, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Đây là cơ sở để huyện Quế Sơn đầu tư xây dựng và huy động đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng theo hướng xây dựng đô thị Hương An trở thành đô thị công nghiệp – thương mại – dịch vụ. Đô thị Hương An đã được đầu tư những hạng mục công trình phù hợp với quy hoạch, đảm bảo các tiêu chuẩn đô thị phù hợp với quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và đã được HĐND tỉnh thông qua, UBND

tỉnh có Quyết định số 4703/QĐ-UBND công nhận xã Hương An đạt đô thị loại V vào 29/12/2016.

Việc thành lập thị trấn Hương An thuộc huyện Quế Sơn trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Hương An để phát huy mạnh mẽ chức năng đô thị, góp phần thực hiện tốt chính sách phát triển kinh tế - xã hội và đô thị của huyện; xây dựng chính quyền đô thị đáp ứng yêu cầu đô thị hoá gắn với phát triển công nghiệp – thương mại – dịch vụ; tạo lập môi trường thu hút đầu tư phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn, từng bước nâng cao đời sống mọi mặt của người dân là thật sự cần thiết.

Đây là điều kiện, cơ hội tốt để kinh tế của khu vực các xã vùng đồng bằng nói riêng và toàn huyện Quế Sơn nói chung phát triển nhanh chóng và bền vững; góp phần phát triển vùng kinh tế động lực của tỉnh; tạo động lực thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng định hướng phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đẩy mạnh thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài, đặc biệt đối với các dự án đầu tư phát triển khu, cụm công nghiệp.

## **2. Phương án thành lập thị trấn Hương An:**

Thành lập thị trấn Hương An trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số xã Hương An, huyện Quế Sơn (với tổng diện tích 11,17 km<sup>2</sup> và dân số 8.267 người).

Thị trấn Hương An có vị trí địa lý như sau:

- Phía Đông giáp xã Bình Giang, huyện Thăng Bình.
- Phía Tây giáp xã Quế Cường, huyện Quế Sơn.
- Phía Nam giáp xã Bình Nguyên, huyện Thăng Bình.
- Phía Bắc giáp xã Quế Phú, huyện Quế Sơn và xã Duy Thành, huyện Duy Xuyên.

### **\* Lý do đặt tên thị trấn Hương An**

Trong quá trình lịch sử hình thành từ thời kỳ Pháp thuộc, nơi đây đã xây dựng khu chợ đặt tên là chợ Hương An gắn liền với các làng như Hương yên, Hương Lưu, Hương Quế, Hương Lộc, qua hai cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm, nhân dân xã Hương An giàu lòng yêu nước đã đóng góp sức người và của cải cho cách mạng, góp phần giải phóng quê hương thống nhất đất nước. Thực hiện Nghị định số 42/NĐ-CP ngày 08/4/2008 của Thủ tướng Chính Phủ về việc chia tách địa giới hành chính xã Quế Phú và xã Quế Cường thành lập đặt tên là xã Hương An. Xuất phát từ tình hình thực tế của địa phương, Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân trong xã thống nhất đặt tên là thị trấn Hương An.

### **\* Sau khi thành lập thị trấn Hương An**

Huyện Quế Sơn có 12 xã và 02 thị trấn (gồm thị trấn Đông Phú, thị trấn Hương An và các xã: Quế Xuân 1, Quế Xuân 2, Quế Phú, Quế Cường, Phú Thọ, Quế Thuận, Quế Châu, Quế Hiệp, Quế Minh, Quế An, Quế Long, Quế Phong), không tăng thêm đơn vị hành chính.

Xã Hương An có diện tích tự nhiên 11,17km<sup>2</sup> (trong đó: đất nông nghiệp 4,92 km<sup>2</sup>; đất phi nông nghiệp 4,69 km<sup>2</sup>; đất chưa sử dụng 1,56 km<sup>2</sup>); và 8.267

nhân khẩu; có 06 thôn (gồm các thôn: *Đông Tràm; Hương Yên; Yên Lư; Hương Lộc; Hương An; Hương An Đông*) với 2.670 hộ gia đình; mật độ dân số 741 người/km<sup>2</sup>.

**\*Thị trấn Hương An gồm có 06 Tổ dân phố cụ thể như sau:**

- Tổ dân phố Đông Tràm: Tổng diện tích: 263ha; tổng số hộ: 427 hộ.
- Tổ dân phố Hương Yên: Tổng diện tích: 145,34 ha; tổng số hộ: 392 hộ.
- Tổ dân phố Yên Lư: Tổng diện tích: 188 ha; tổng số hộ: 408.
- Tổ dân phố Hương Lộc: Tổng diện tích: 236 ha; tổng số hộ: 496 hộ.
- Tổ dân phố Hương An: Tổng diện tích: 98,35 ha; tổng số hộ: 522 hộ.
- Tổ dân phố Hương An Đông: Tổng diện tích: 186 ha; tổng số hộ: 425

hộ.

**3. Về các tiêu chuẩn thành lập thị trấn Hương An:**

**3.1. Tiêu chí 1:** Quy mô dân số. Theo quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì tiêu chuẩn quy mô dân số của thị trấn từ 8.000 người trở lên (quy mô dân số được xác định gồm dân số thống kê thường trú và dân số tạm trú đã được quy đổi).

- Theo số liệu thống kê tại Niên giám thống kê tỉnh Quảng Nam năm 2018, thì dân số thường trú của xã Hương An là 7.445 người.

- Dân số tạm trú quy đổi bao gồm: doanh nhân kinh doanh và buôn bán tại xã, lao động tạm trú làm việc tại các cụm công nghiệp và doanh nghiệp sản xuất, khách tham quan du lịch. Trong đó:

+ Dân số tạm trú từ 6 tháng trở lên được tính như dân số thường trú: 173 người

+ Dân số tạm trú dưới 6 tháng quy đổi về dân số thường trú theo công thức:

$$0 \quad \frac{2N_t \times m}{365}$$

Trong đó:

N<sub>t</sub>: Tổng số lượt khách đến tạm trú dưới 6 tháng: 3750 lượt

m: Số ngày tạm trú trung bình của một khách: 40 ngày

Suy ra: N<sub>0</sub>: Số dân tạm trú đã quy đổi:

$$0 \quad \frac{2 \times 3.750 \times 40}{365} = 822 \text{ người}$$

Như vậy, tổng quy mô dân số của xã Hương An năm 2018 = 7.445 + 822 = **8.267 người**.

Vậy xã Hương An đạt tiêu chuẩn về tiêu chí quy mô dân số theo quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13.

### **3.2. Tiêu chí 2: Diện tích tự nhiên.**

Theo quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì tiêu chuẩn diện tích tự nhiên của thị trấn từ 14 km<sup>2</sup> người trở lên

Theo thống kê, xã Hương An có diện tích tự nhiên 11,17km<sup>2</sup> (trong đó: đất nông nghiệp 4,92 km<sup>2</sup>; đất phi nông nghiệp 4,69 km<sup>2</sup>; đất chưa sử dụng 1,56km<sup>2</sup>).

Tuy nhiên, tại điểm c Khoản 2 Điều 31 của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 này ghi: “Việc thành lập đơn vị hành chính đô thị trên cơ sở 01 đơn vị hành chính cùng cấp mà không làm tăng đơn vị hành chính thì không áp dụng khoản 2, điểm a khoản 3 các điều 4, 5 và 6, khoản 2 và khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 8 và Điều 9 của Nghị quyết này”. Như vậy, về tiêu chí diện tích xã Hương An không áp dụng khoản 2 Điều 9.

Vậy, xã Hương An không cần thiết phải đạt 14 km<sup>2</sup>, với 11,17km<sup>2</sup>, xã Hương An đạt tiêu chí về diện tích tự nhiên.

### **3.3. Tiêu chí 3: Đã được công nhận là đô thị loại V.**

Xã Hương An đã đạt tiêu chuẩn phân loại đô thị loại V theo Quyết định số 4703/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh Quảng Nam về công nhận xã Hương An, huyện Quế Sơn đạt chuẩn đô thị loại V thuộc huyện Quế Sơn.

Vậy xã Hương An đạt tiêu chuẩn của tiêu chí loại đô thị

### **3.4. Tiêu chí 4: Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội**

\* Theo quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 13 thì đối với thị trấn không đánh giá 03 tiêu chí: Thu nhập bình quân đầu người năm so với cả nước; Mức tăng trưởng kinh tế trung bình 3 năm gần nhất; Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế. Chỉ đánh giá các tiêu chí: cân đối thu – chi ngân sách, tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ lao động phi nông nghiệp.

#### **3.4.1. Về cân đối thu – chi ngân sách:**

- **Thu ngân sách: - Thu ngân sách:** Tổng thu NSNN trên địa bàn xã Hương An năm 2018 đạt 1.017 triệu đồng, tổng thu ngân sách xã năm 2018 đạt 11.194 triệu đồng. Cụ thể:

* <b>Tổng thu phát sinh kinh tế trên địa bàn xã:</b>	<b>1.017 triệu đồng</b>
+ Các khoản thu xã hưởng 100%:	215 triệu đồng

+ Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ:	802 triệu đồng
<b>* Tổng thu ngân sách địa phương:</b>	<b>11.194 triệu đồng</b>
- Thu NSDP được hưởng theo phân cấp:	576 triệu đồng
+ Các khoản thu xã hưởng 100%:	215 triệu đồng
+ Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (45%):	361 triệu đồng
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:	9.748 triệu đồng
+ Thu bổ sung cân đối NSDP:	4.763 triệu đồng
+ Thu bổ sung mục tiêu NSDP:	4.985 triệu đồng
- Thu chuyên nguồn từ năm trước chuyển sang:	870 triệu đồng

**\* Chi ngân sách:** Trong những năm qua, tổng chi ngân sách trên địa bàn luôn được cân đối với nguồn thu ngân sách của xã. Cân đối thu đảm bảo chi và đạt dư.

<b>Tổng chi ngân sách:</b>	<b>10.351 triệu đồng</b>
+ Chi trong cân đối:	5.339 triệu đồng
+ Chi mục tiêu:	5.012 triệu đồng
- <b>Cân đối thu chi ngân sách năm 2018:</b>	dư 843 triệu đồng
- <b>Phần trăm mức tự cân đối ngân sách:</b>	10,78%

Phần trăm mức tự cân đối ngân sách	$\frac{\text{Thu NSDP được hưởng theophân cấp}}{\text{Chi trong cân đối}} \times 100$
Phần trăm mức tự cân đối ngân sách	$\frac{576 \text{ triệu đồng}}{5.339 \text{ triệuđồng}} \times 100 = 10,78\%$

\* Số thu thực tế phát sinh trên địa bàn xã Hương An năm 2018: 21.199 triệu đồng (Số liệu do Chi cục thuế cung cấp). Trong đó:

- Số thu doanh nghiệp do Cục thuế quản lý:	7.617 triệu đồng
- Số thu doanh nghiệp do Chi Cục thuế quản lý:	13.582 triệu đồng

Vậy, số thu phát sinh trên địa bàn xã Hương An năm 2018: 20.819 triệu đồng, đảm bảo cân đối được số chi 5.339 triệu đồng (chi cân đối ngân sách). Xã Hương An đạt tiêu chuẩn về cân đối thu – chi ngân sách.

#### 3.4.2. Tỷ lệ hộ nghèo:

Theo quy định tại phụ lục tiêu chuẩn cơ cấu trình độ phát triển kinh tế - xã hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thì tỷ lệ hộ nghèo đạt bình quân chung của huyện.

- Tỷ lệ hộ nghèo trung bình 03 năm gần nhất trên địa bàn huyện:	8,23 %
---	--------

- Tỷ lệ hộ nghèo trung bình 03 năm gần nhất trên địa bàn xã Hương An: 3,13%. Trong đó:

+ Năm 2016: 3,63%

+ Năm 2017: 3,17%

+ Năm 2018: 2,58%

Vậy, xã Hương An đảm bảo tiêu chuẩn về Tỷ lệ hộ nghèo.

### 3.4.3. Về tỷ lệ lao động phi nông nghiệp:

Theo quy định tại phụ lục tiêu chuẩn cơ cấu trình độ phát triển kinh tế - xã hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thì tiêu chuẩn tỷ lệ lao động phi nông nghiệp của thị trấn là 65%.

Dân số thường trú trên địa bàn xã Hương An là 7.445 người, tổng số người trong độ tuổi lao động của xã: 3.145 người, chiếm 42,24%, số lượng lao động phi nông nghiệp là 2.115 người, chiếm 67,25%. Vậy xã Hương An đạt tiêu chuẩn về tiêu chí tỷ lệ lao động phi nông nghiệp

Đối chiếu các tiêu chí của xã Hương An với tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính, xã Hương An đạt các tiêu chí về quy mô dân số, diện tích tự nhiên, loại đô thị, cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế xã hội.

Việc thực hiện điều chỉnh các thủ tục hành chính của các hộ dân sau khi thành lập thị trấn được ngân sách nhà nước đảm bảo; việc giải quyết hỗ trợ phải theo thực tế do các địa phương cập nhật báo cáo và đề nghị cấp kinh phí hỗ trợ.

Kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua Đề án thành lập thị trấn Hương An để UBND tỉnh có cơ sở trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên
- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Huyện ủy, UBND huyện Quế Sơn;
- CPVP; các Phòng Chuyên viên;
- Lưu VT, NC

G:\Dropbox\2019.VanAnh\So Noi vu\Đề án Hương An  
\\Tr HDND lần thứ 11.doc

**TỈNH ỦY BAN NHÂN DÂN  
CCHỦ TỊCH**

**TM  
CH**

**Đinh Văn Thu**